

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động
của Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Tỉnh Khê

TRƯỞNG BAN CHỈ HUY PHÒNG THỦ DÂN SỰ

Căn cứ Luật số 98/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật về quân sự, quốc phòng ngày 27/6/2025;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/5/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 200/2025/NĐ-CP ngày 09/7/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Quyết định số 133 /QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của UBND xã Tỉnh Khê về việc thành lập Ban chỉ huy phòng thủ dân sự xã Tỉnh Khê;

Theo đề nghị của cơ quan Thường trực Ban chỉ huy phòng thủ dân sự xã Tỉnh Khê tại Tờ trình số 12/TTr-BCH ngày 01/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã Tỉnh Khê (gọi tắt là Ban Chỉ huy).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND - UBND xã, các đồng chí thành viên Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội và các thôn có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban CHPTDS tỉnh Quảng Ngãi (B/c);
- BCH PTKV1(P/h);
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- TT UBMTTQ Việt Nam xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- VP: C, PCVP, CV (NC);
- Lưu VT, QS.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND XÃ
Phạm Quốc Vương

UBND XÃ TỈNH KHÊ
BCH PHÒNG THỦ DÂN SỰ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG

Của Ban chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Tỉnh Khê
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BCH ngày /10/2025
của Trưởng ban Chỉ huy phòng thủ dân sự xã Tỉnh Khê)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định chế độ làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và phối hợp công tác của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Tỉnh Khê (sau đây gọi tắt là Ban chỉ huy), quy trình giải quyết công việc và mối quan hệ công tác của Ban Chỉ huy.

Quy chế này áp dụng đối với: các thành viên Ban Chỉ huy; Cơ quan thường trực, các đơn vị kiêm nhiệm làm nhiệm vụ Phòng thủ dân sự thuộc các phòng, ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Chế độ làm việc

1. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và ủy viên Ban Chỉ huy làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Ban Chỉ huy làm việc theo chế độ đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu. Trưởng ban là người quyết định cuối cùng đối với các vấn đề của Ban Chỉ huy; Phó Trưởng ban được quyết định một số vấn đề cụ thể theo phân công, ủy quyền của Trưởng ban; các ủy viên Ban Chỉ huy chịu trách nhiệm triển khai công việc được phân công và chủ động chỉ đạo cơ quan chức năng triển khai các nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước được giao để thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, đề án về phòng thủ dân sự.

3. Chỉ đạo chủ trì các cuộc họp định kỳ và đột xuất khi cần thiết; có thể phân công, ủy quyền cho Phó Trưởng Ban Chỉ huy các ủy viên chủ trì các cuộc họp để thảo luận, quyết định một số vấn đề cụ thể thuộc nhiệm vụ của Ban Chỉ huy.

4. Thành viên Ban Chỉ huy có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp, trường hợp không thể tham dự, báo cáo Trưởng Ban Chỉ huy và ủy quyền cho người đại diện cơ quan, đơn vị dự họp.

5. Đảm bảo thông tin liên lạc thường xuyên, kịp thời, hiệu quả giữa các thành viên Ban Chỉ huy với thường trực Ban Chỉ huy để giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 3. Trưởng Ban Chỉ huy

1. Chỉ đạo, điều hành toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ huy theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự.

2. Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban Chỉ huy; kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình công tác của Ban Chỉ huy; chủ trì các cuộc họp định kỳ, đột xuất và các hội nghị của Ban Chỉ huy; khi cần thiết ủy quyền cho Phó Trưởng ban chủ trì cuộc họp thảo luận, quyết định một số vấn đề cụ thể thuộc nhiệm vụ của Ban Chỉ huy; sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân xã để ký các văn bản của Ban Chỉ huy.

3. Chỉ đạo tổ chức các công việc, đôn đốc các ban, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

4. Trong trường hợp cần thiết, ủy quyền cho Phó Trưởng ban giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của mình; trường hợp có tính chất quan trọng, cấp bách, trực tiếp chỉ đạo xử lý một số công việc đã phân công cho Thành viên Ban Chỉ huy.

5. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ huy.

Điều 4. Các Phó Trưởng ban

1. Nhiệm vụ chung

a) Tham mưu cho Trưởng ban các chủ trương, chính sách, giải pháp quan trọng thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự; đề xuất biện pháp, phương hướng giải quyết các vấn đề liên quan đến phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực được phân công.

b) Tham mưu hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các ban, ngành, địa phương thực hiện kế hoạch, chương trình, nhiệm vụ, giải pháp phòng thủ dân sự.

c) Chủ trì các cuộc họp theo sự ủy quyền của Trưởng ban; cho ý kiến về Quy chế tổ chức, hoạt động, các Chương trình công tác của Ban Chỉ huy và tổ chức thực hiện sau khi được ban hành.

d) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về nội dung được phân công, ủy quyền.

đ) Thành lập các tiểu ban hoặc nhóm công tác thực hiện Chương trình công tác của Ban Chỉ huy theo yêu cầu nhiệm vụ.

e) Chủ trì tham mưu cho Ban Chỉ huy, Chủ tịch UBND xã ban bố, bãi bỏ phòng thủ dân sự cấp độ 1 và điều phối các hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa thuộc lĩnh vực được phân công.

g) Báo cáo kết quả công tác phòng thủ dân sự theo lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công; sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác để ký các văn bản của Ban

Chỉ huy.

h) Tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định các biện pháp cấp bách, huy động các nguồn lực theo thẩm quyền, tổ chức tiếp nhận và phân bổ nguồn lực hỗ trợ, cứu trợ để thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự trên địa bàn quản lý.

i) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng ban.

2. Nhiệm vụ cụ thể

a) Phó Trưởng ban Thường trực là các Phó Chủ tịch UBND xã.

- Giúp Trưởng ban giải quyết một số công việc của Ban Chỉ huy, sử dụng quyền hạn của Trưởng ban khi giải quyết các công việc thuộc lĩnh vực được phân công.

- Chủ động giải quyết công việc được phân công; tổ chức kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương, đơn vị thực hiện các hoạt động phòng thủ dân sự theo quy định, nếu có phát sinh những vấn đề lớn, quan trọng phải kịp thời báo cáo Trưởng ban trong thực thi nhiệm vụ.

- Thay mặt Trưởng ban điều hành giải quyết công việc của Ban Chỉ huy khi được Trưởng ban ủy quyền.

b) Phó Trưởng ban là Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã

- Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch Phòng thủ dân sự của xã ; Kế hoạch ứng phó với sự cố thiên tai, thảm họa và tham mưu triển khai thực hiện các kế hoạch; công tác xây dựng lực lượng, huấn luyện, diễn tập về Phòng thủ dân sự.

- Chỉ đạo xây dựng hệ thống công trình Phòng thủ dân sự và đảm bảo trang bị Phòng thủ dân sự.

- Chỉ đạo việc bố trí lực lượng, phương tiện, phối hợp thực hiện công tác ứng phó thảm họa, sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn khi có thảm họa, sự cố, thiên tai xảy ra.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng phương án và triển khai lực lượng, phương tiện sơ tán, di dời nhân dân để ứng phó với các tình huống khẩn cấp do thảm họa, sự cố, thiên tai, thảm họa gây ra; phối hợp các lực lượng giúp dân khắc phục hậu quả sau thiên tai, thảm họa.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng ban phân công.

c) Phó Trưởng ban là Trưởng Công an xã:

- Xây dựng Kế hoạch Phòng thủ dân sự của lực lượng Công an nhân dân; Kế hoạch ứng phó với thảm họa, sự cố thiên tai, thảm họa và tham mưu triển khai thực hiện các kế hoạch.

- Sẵn sàng phương án phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các tổ dân phố trong công tác ứng phó và khắc phục hậu quả thảm họa, sự cố, thiên tai; tìm kiếm, cứu nạn, cứu hộ, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy. Xây dựng kế hoạch, phương án và tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, trật

tự an toàn xã hội trong vùng, khu vực xảy ra sự cố thiên tai, thảm họa; tổ chức lực lượng, phương tiện sẵn sàng ứng phó thiên tai, thảm họa.

- Chủ trì nghiên cứu âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, chống đối, các loại tội phạm lợi dụng sự cố thiên tai, thảm họa để hoạt động, kích động, chống phá; trao đổi thông tin cho các cơ quan, đơn vị, các tổ dân phố để tuyên truyền cho quần chúng nhân dân nhận thức, phòng tránh.

d) Phó Trưởng ban là Trưởng phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các thôn tham mưu ứng phó với các thảm họa do thiên tai: Bão, ATNĐ; lũ; sạt lở bờ sông, bờ biển; tàu khai thác thủy hải sản; vỡ đê, hồ đập thủy lợi; nước biển dâng; xâm nhập mặn; hạn hán; cháy rừng; động đất, dịch bệnh trên vật nuôi, cây trồng, thủy sản, thảm họa môi trường ...

- Tham mưu xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai, kế hoạch ứng phó sự cố môi trường, phương án ứng phó thiên tai, phương án bảo vệ trọng điểm, phương án hộ đê toàn tuyến, phương án ứng phó sự cố môi trường.

- Thay mặt Trưởng Ban giải quyết công việc khi được ủy quyền, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các tổ dân phố tham mưu xử lý kịp thời các tình huống thiên tai khẩn cấp, bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ.

- Thực hiện nhiệm vụ báo cáo nhanh công tác ứng phó thiên tai, báo cáo tổng hợp thiệt hại do thiên tai gây ra trên từng địa bàn theo quy định và nhu cầu phục hồi tái thiết sau thiên tai của địa phương.

- Tham mưu UBND xã, trưởng Ban Chỉ huy chỉ đạo, điều hành công tác khắc phục hậu quả thiên tai; ổn định đời sống nhân dân, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội vùng chịu ảnh hưởng của thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; bảo vệ môi trường; bảo vệ sản xuất.

- Hướng dẫn, đôn đốc các tổ dân phố: báo cáo nhanh công tác chỉ đạo, ứng phó với thiên tai; tham mưu báo cáo tổng hợp đợt thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn theo đúng quy định, trình cấp thẩm quyền xem xét hỗ trợ.

- Phụ trách các hoạt động của Cơ quan quản lý Quỹ phòng chống thiên tai và có trách nhiệm báo cáo UBND xã về các vấn đề liên quan theo quy định.

- Chủ động cân đối ngân sách, dự toán hàng năm, các nội dung, mức chi đặc thù quy định tại điều 41 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP, thực hiện tuyên truyền về phòng thủ dân sự theo lĩnh vực quản lý.

Điều 5. Các ủy viên Ban Chỉ huy

a) Chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực công tác, nhiệm vụ được giao quy định tại Điều 51 Nghị định số 200/2025/NĐ-CP, bao gồm những công việc đã phân công hoặc ủy nhiệm cho cấp dưới; thực hiện quản lý nhà nước về phòng thủ dân sự thuộc lĩnh vực được phân công trên địa bàn. Trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của mình quản lý, chỉ huy các, đơn vị thuộc quyền thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

b) Theo phạm vi trách nhiệm quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực được phân công chủ trì tham mưu, đề xuất với Ban Chỉ huy, giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các phòng, ban, ngành, địa phương triển khai các biện pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố, thảm họa.

c) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ công tác được phân công;

d) Đề xuất, kiến nghị với Ban Chỉ huy các chủ trương, giải pháp, cơ chế, chính sách để triển khai thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự đối với ngành, lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ được phân công;

đ) Tham gia xây dựng, góp ý vào Chương trình công tác, Kế hoạch, Báo cáo của Ban Chỉ huy do Cơ quan Thường trực, ban tham mưu giúp việc Ban Chỉ huy dự thảo; đề xuất giải quyết các nhiệm vụ của Ban Chỉ huy; chủ trì hoặc tham gia các đoàn công tác của Ban Chỉ huy theo kế hoạch hoặc theo sự phân công của Trưởng ban;

e) Sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác để ký các văn bản theo nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền của Trưởng ban;

g) Báo cáo kết quả công tác phòng thủ dân sự theo lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công;

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

Điều 6. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy

Ban Chỉ huy Quân sự xã là Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự, thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Xây dựng Chương trình công tác của Ban Chỉ huy.

2. Chủ trì các cuộc họp đột xuất xử lý những công việc ngoài Chương trình công tác của Ban Chỉ huy liên quan đến nhiệm vụ phòng thủ dân sự.

3. Đôn đốc triển khai thực hiện Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy, Chương trình công tác, các công việc thường xuyên, đột xuất của Ban Chỉ huy; trường hợp cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, trên cơ sở đề xuất của các thành viên Ban Chỉ huy, báo cáo Trưởng ban xem xét, quyết định.

4. Phối hợp với các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn chuẩn bị điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động của Sở Chỉ huy tiền phương, đoàn công tác Ban Chỉ huy kiểm tra, đôn đốc công tác ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chỉ huy, Trưởng ban giao.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 7. Chế độ hội họp

1. Ban Chỉ huy họp định kỳ một năm một lần vào cuối năm, tổng kết thực

hiện nhiệm vụ trong năm và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm sau.

2. Khi có nhiệm vụ mới, tình huống đột xuất, khẩn cấp phát sinh hoặc khi cần chỉ đạo theo từng chuyên lĩnh vực, Trưởng ban quyết định họp đột xuất toàn thể Ban Chỉ huy hoặc họp với một số thành viên Ban Chỉ huy. Trưởng ban quyết định việc mời đại biểu không thuộc Ban Chỉ huy tham dự các cuộc họp.

3. Họp đột xuất chỉ đạo công tác ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh và tìm kiếm cứu nạn: Căn cứ tình hình, diễn biến sự cố, thảm họa thiên tai, dịch bệnh, thành viên Ban Chỉ huy trong phạm vi quản lý nhà nước được phân công chủ trì tham mưu, đề xuất họp Ban Chỉ huy; chỉ đạo cơ quan thuộc quyền chuẩn bị nội dung, chương trình, các điều kiện bảo đảm họp Ban Chỉ huy, tổng hợp vấn đề cần thảo luận của Lãnh đạo Ban Chỉ huy triển khai công tác ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh.

4. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã chuẩn bị nội dung liên quan đến lĩnh vực được phân công; phối hợp với các phòng, ban Chỉ huy chuẩn bị nội dung, chương trình làm việc và phục vụ cuộc họp, hội nghị của Ban Chỉ huy.

Điều 8. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Báo cáo hàng ngày: Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã tổng hợp tình hình sự cố, thảm họa, thiên tai, dịch bệnh phức tạp, nghiêm trọng trên địa bàn gửi UBND xã và cấp trên.

2. Báo cáo nhanh: Các phòng, ban, ngành tổng hợp tình hình sự cố, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh phức tạp, nghiêm trọng liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của ngành mình báo cáo UBND xã.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký, trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, Cơ quan Thường trực Ban chỉ huy tổng hợp, đề xuất Trưởng Ban Chỉ huy xem xét, điều chỉnh.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

Trưởng Ban, các phó trưởng ban, thành viên và cơ quan giúp việc của Ban chỉ huy chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này.